

Tiếp tục kiện toàn cơ cấu và bộ máy quản lý nhà nước về BVMT trong ngành Công Thương

Xây dựng các mô hình sản xuất công nghiệp theo hướng bền vững là mục tiêu đặt ra đối với các doanh nghiệp trong cả nước nói chung và các doanh nghiệp thuộc ngành Công Thương nói riêng. Cuộc trao đổi với ông Nguyễn Văn Thanh – Phó Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp - Bộ Công Thương sẽ giúp bạn đọc hiểu thêm về các hoạt động BVMT đã được triển khai trong toàn ngành Công Thương hướng đến một nền công nghiệp xanh - thân thiện môi trường.



Ông Nguyễn Văn Thanh

PV: Xin ông đánh giá một số kết quả nổi bật về thực hiện công tác bảo vệ môi trường của toàn ngành Công Thương năm 2011.

Ông Nguyễn Văn Thanh: Với nhận thức, năm 2011 là năm rất quan trọng, là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Bộ Công Thương đã chỉ đạo quyết liệt để toàn Ngành đạt được các mục tiêu được giao, trong đó có các mục tiêu về BVMT. Có thể đưa ra các kết quả nổi bật về công tác BVMT như sau:

1. Chấp hành các quy định về BVMT

Bộ Công Thương đã tổ chức nhiều đoàn kiểm tra, tập trung chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm cao, thuộc cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng (Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ). Các đợt kiểm tra này có kết quả tích cực, giúp doanh nghiệp chấp hành tốt quy định pháp luật về BVMT. Trên cơ sở báo cáo của các doanh nghiệp, mặc dù còn có nhiều khó khăn nhưng đến quý III/2012, phần

đầu 100% các cơ sở thuộc Quyết định 64 sẽ hoàn thành yêu cầu về xử lý triệt để ô nhiễm.

2. Áp dụng sản xuất sạch hơn, công nghệ sạch và thân thiện môi trường

Thực hiện Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã phổ biến rộng rãi sản xuất sạch hơn (SXSH) tại các tỉnh thành trên cả nước, với sự hỗ trợ của các cơ quan tư vấn, đã xây dựng hướng dẫn kỹ thuật SXSH cho một số ngành, nghề như: Dệt, giấy, sơn, đúc, mạ điện, NPK, xi măng, tấm lợp, bia, chế biến tinh bột sắn, dừa, chế biến thủy sản, mây tre lá, đường, nhựa tái chế... SXSH đã mang lại lợi ích to lớn cả về kinh tế và BVMT, trở thành hướng tiếp cận rất được các doanh nghiệp quan tâm.

3. Thực hiện Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường

Mặc dù có rất nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện như nguồn lực vô cùng hạn chế, sự phối hợp giữa các cơ quan trung ương cũng như địa phương, các cơ chế, chính sách thúc đẩy thực hiện còn

nhieu bất cập... dẫn đến chưa đạt được mục tiêu tổng thể của Chiến lược nhưng Bộ Công Thương đã lựa chọn cách tiếp cận tối ưu nhất để thực hiện các chương trình ưu tiên. Từ kinh nghiệm thực hiện chiến lược, Bộ Công Thương đã góp ý với Bộ Tài nguyên và Môi trường và tham mưu cho Chính phủ nhiều giải pháp thiết thực để đưa vào xây dựng Chiến lược BVMT cho giai đoạn tới.

4. Nhận thức về BVMT của cộng đồng doanh nghiệp

Bộ Công Thương đã phát động và hưởng ứng các ngày lễ lớn về môi trường trong toàn Ngành như: Tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường; Ngày môi trường thế giới 05/6; Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn... Hàng năm, Bộ Công Thương đều xuất bản và đăng tải hàng trăm tin, bài, phóng sự tài liệu về các hoạt động môi trường, phổ biến các văn bản chính sách mới trên các ấn phẩm, tạp chí, báo in, báo điện tử. Bộ cũng đã tổ chức nhiều chương trình tập huấn, hội thảo cho cán bộ môi trường cấp doanh nghiệp nhằm phổ biến các quy định mới về

BVMT, qua đó nắm bắt những hạn chế ở cấp doanh nghiệp để xây dựng nội dung tập huấn phù hợp cho năm sau.

5. Năng lực mạng lưới BVMT ngành Công Thương

Cho đến nay, các đơn vị thuộc Bộ Công Thương đều có sự hợp tác thường xuyên với Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Cục ATMT) tổ chức mạng lưới bảo vệ môi trường trong các cơ quan, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ. Sở Công Thương phối hợp với Sở TNMT trong công tác BVMT đối với các doanh nghiệp ngành Công Thương trên địa bàn. Bên cạnh đó, các Trung tâm khuyến công, đội ngũ quản lý thị trường cũng là lực lượng hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ môi trường, thực hiện các giải pháp SXSH.

6. Hợp tác quốc tế về môi trường

Hiện Bộ đang thực hiện 3 dự án hợp tác quốc tế với Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển châu Á và Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên Hợp quốc. Các dự án này nhằm đến các hoạt động đạt mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm, ứng phó với BĐKH và tăng cường năng lực và hỗ trợ thực hiện quản lý nhà nước về môi trường thuộc trách nhiệm Bộ Công Thương.

PV: Theo ông, các Tổng Công ty, Tập đoàn thuộc Bộ đã quan tâm, làm tốt BVMT chưa?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Hiện nay, các Tập đoàn/Tổng công ty thuộc Bộ đã bố trí bộ phận chuyên môn về môi trường, các doanh nghiệp thành viên của các Tập đoàn/Tổng công ty cũng đã bố trí cán bộ chuyên trách về BVMT, đặc biệt có doanh nghiệp đã thành lập phòng chuyên trách về BVMT. Việc kiện toàn bộ phận chuyên môn, cán bộ chuyên trách về BVMT đã thể hiện sự quan tâm của doanh nghiệp đến công tác này.

Tuy nhiên, vẫn còn có những doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh

ng nghiệp tư nhân, doanh nghiệp cổ phần để tinh giảm biên chế, đã không bố trí phòng/ban, cán bộ chuyên trách môi trường mà thực hiện chế độ kiêm nhiệm, điều này làm giảm vai trò của cán bộ làm công tác BVMT tại doanh nghiệp và phần nào thể hiện sự thiếu quan tâm của doanh nghiệp đến công tác BVMT.

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ kiện toàn bộ phận chuyên môn về BVMT và sẽ nghiên cứu sửa đổi quy chế BVMT ngành Công Thương theo hướng yêu cầu doanh nghiệp phải có cán bộ chuyên trách về BVMT nhằm đáp ứng các yêu cầu BVMT trong sự phát triển của doanh nghiệp.

PV: Trong quá trình triển khai hoạt động BVMT, theo ông còn những bất cập, khó khăn nào?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Trước hết là tình trạng ô nhiễm môi trường còn khá phổ biến nhiều doanh nghiệp chưa đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải, thải trực tiếp ra môi trường. Tiếp đến là việc cải tiến công nghệ sản xuất, áp dụng mô hình mới chưa được các doanh nghiệp quan tâm đúng mức, tỷ lệ các doanh nghiệp áp dụng các biện pháp SXSH còn rất hạn chế, nhiều doanh nghiệp còn chưa nhận thức được lợi ích của SXSH mang lại cho doanh nghiệp và cho xã hội. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý môi trường của các Bộ, ngành, địa phương trong việc kiểm tra còn hạn chế, dẫn đến chồng chéo trong công tác thanh, kiểm tra gây phiền hà cho doanh nghiệp, giảm hiệu quả quản lý nhà nước. Việc triển khai các nhiệm vụ BVMT được yêu cầu bởi các cơ quan có thẩm quyền còn gặp nhiều khó khăn do thiếu nguồn lực thực hiện.

PV: Công tác phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật về BVMT đến các doanh nghiệp đã được triển khai như thế nào, thưa ông?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Hiện nay, rất nhiều văn bản pháp luật về BVMT đã được sửa đổi, thay thế, vì vậy công tác hướng dẫn, tập huấn, nâng cao năng lực BVMT cho các doanh nghiệp ngành Công Thương là hết sức quan trọng. Để triển khai tốt nội dung này, Cục đã tham mưu lãnh đạo Bộ giao các cơ quan truyền thông thuộc Bộ lồng ghép các nội dung BVMT trong các tạp chí, bài báo xuất bản thường niên. Bên cạnh đó, năm 2011, Cục đã chủ trì thực hiện nhiệm vụ tập huấn, nâng cao năng lực về BVMT cho các đơn vị ngành Công Thương với các hoạt động như: tổ chức tập huấn nâng cao năng lực BVMT cho các cán bộ Sở Công Thương; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực BVMT cho các Tập đoàn/Tổng công ty, phối hợp với các Tập đoàn/Tổng công ty tổ chức tập huấn cho các đơn vị thành viên; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về đánh giá môi trường chiến lược cho các đơn vị xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển ngành Công Thương...

Trong thời gian tới, Cục sẽ tiếp tục mở rộng các hoạt động tập huấn, tăng cường năng lực cho các đơn vị trong Bộ nhằm phổ biến, hướng dẫn cho các đơn vị thực hiện các quy định của pháp luật về BVMT.

PV: Năm 2012, Bộ Công Thương sẽ tập trung vào thực hiện những nhiệm vụ nào của công tác BVMT thưa ông?

Ông Nguyễn Văn Thanh: Để đảm bảo hiệu quả trong công tác BVMT trường cũng như việc thực thi pháp luật về BVMT, trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tập trung thực hiện và giải quyết một số nội dung:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước theo tinh thần Nghị quyết 41 của Bộ Chính trị, Chiến lược quốc gia bảo vệ môi trường, Định hướng phát triển bền vững của Việt Nam, tiếp tục kiện toàn cơ cấu
(Xem tiếp trang 53)

Hỏi: Qua các phương tiện thông tin đại chúng, được biết hiện nay vấn đề kinh doanh xăng dầu đang là vấn đề rất nóng. Nguy hiểm hơn là tình trạng cháy xe đang diễn ra liên tục tại tất cả các tỉnh, thành phố khiến người dân chúng tôi không khỏi hoang mang nghi ngại. Tình trạng đó có phải do chất lượng xăng không đảm bảo? Tôi rất muốn biết pháp luật có quy định gì về việc xử lý đối với việc kinh doanh xăng dầu kém chất lượng hay không?

Trả lời: Vấn đề bạn hỏi, chúng tôi xin được trả lời như sau:

Ngày 16 tháng 11 năm 2011, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 104/2011/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về kinh doanh xăng dầu. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012, trong đó, quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức và mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền và thủ tục xử phạt vi phạm hành chính về kinh doanh xăng dầu.

Cụ thể như sau:

Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổng đại lý, đại lý, cửa hàng bán lẻ xăng dầu có hành vi đưa xăng dầu vào lưu thông có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn công bố áp dụng.

Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau: Doanh nghiệp sản xuất xăng dầu có hành vi đưa xăng dầu vào lưu thông khi chưa được chứng nhận phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc không bảo đảm chất lượng theo Tiêu chuẩn công bố áp dụng; Doanh nghiệp nhập khẩu xăng dầu có hành vi đưa xăng dầu vào lưu thông có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn công bố áp dụng; Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ xăng dầu có hành vi làm thay đổi chất lượng xăng dầu hoặc gian lận về chất lượng xăng dầu trong quá trình thực hiện dịch vụ.

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung sau:

- Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu hoặc Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu đến 12 tháng đối với vi phạm của tổng đại lý, đại lý, cửa hàng bán lẻ xăng dầu có hành vi đưa xăng dầu vào lưu thông có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn công bố áp dụng; Doanh nghiệp sản xuất xăng dầu có hành vi đưa xăng dầu vào lưu thông khi chưa được chứng nhận phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc không bảo đảm chất lượng theo Tiêu chuẩn công bố áp dụng; Doanh nghiệp nhập khẩu xăng dầu có hành vi đưa xăng dầu vào lưu thông có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn công bố áp dụng và đặc biệt, trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm hoặc vi phạm trong thời gian thực hiện bình ổn giá.

Tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường còn bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc đình chỉ lưu thông đối với xăng dầu chưa được chứng nhận phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc không đảm bảo chất lượng;

- Buộc thu hồi toàn bộ lượng xăng dầu chưa được chứng nhận phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc không đảm bảo chất lượng đang lưu thông trên thị trường;

- Buộc chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc tái chế xăng dầu có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn công bố áp dụng;

- Buộc tái xuất hoặc tiêu hủy xăng dầu có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn công bố áp dụng trong trường hợp không thực hiện được biện pháp chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc tái chế xăng dầu có chất lượng không phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Tiêu chuẩn công bố áp dụng hoặc gây hại cho sức khỏe, an toàn, môi trường.

Lan Hương - Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương

Tiếp tục kiện toàn cơ cấu và bộ máy quản lý nhà nước... (Tiếp theo trang 51)

và bộ máy quản lý nhà nước về BVMT trong ngành Công Thương, chú trọng đến việc kiện toàn bộ máy quản lý môi trường ở cấp doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về môi trường, hướng dẫn các đơn vị chấp hành các quy định của pháp luật về BVMT; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về BVMT đối với các doanh nghiệp ngành Công Thương, đặc biệt là các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Tổ chức các chương

trình tập huấn về quản lý môi trường, kiểm soát và phòng ngừa ô nhiễm cho các cơ sở, doanh nghiệp ngành Công Thương.

- Chủ động đề xuất, tham mưu Chính phủ hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành các quy định của Luật Bảo vệ môi trường trong lĩnh vực Công Thương. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Phát triển ngành Công nghiệp môi trường Việt Nam và Chiến lược Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020, áp dụng công nghệ sạch và thân thiện

môi trường đối với các cơ sở ngành Công Thương. Xây dựng các mô hình sản xuất công nghiệp theo hướng bền vững, định hướng đến một nền công nghiệp xanh, tiến hành xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về môi trường ngành Công Thương nhằm đáp ứng được các yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về BVMT nói chung và của ngành Công Thương nói riêng.

PV: Xin trân trọng cảm ơn ông!

Phương Thảo (thực hiện)